

**QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN KINH DOANH THƯƠNG MẠI**

Căn cứ vào các điều 48, 217, 218, 219 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án kinh doanh thương mại sơ thẩm;

Xét thấy: Nguyên đơn là Ngân hàng TMCP A có đơn xin rút đơn khởi kiện và được Toà án chấp nhận, bị đơn không có yêu cầu phản tố, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu độc lập quy định tại điểm c khoản 1 Điều 217 của Bộ luật tố tụng dân sự.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ giải quyết vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số 38/2024/TLST-KDTM ngày 03 tháng 11 năm 2023 về việc “Tranh chấp Hợp đồng tín dụng”, giữa:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP A

Trụ sở: Tầng 1, 2, 3 Toà nhà G, số 36 phố H, phường O, quận Đ, thành phố Hà Nội

Người đại diện theo pháp luật: Ông Đào Mạnh K– Chủ tịch Hội đồng quản trị

Người đại diện theo uỷ quyền: Bà Nguyễn Thu H, ông Vũ Quý Đ (theo Giấy uỷ quyền số 68/UQ-TGD.23 ngày 23/02/2023)

Bị đơn: Công ty cổ phần đầu tư xuất nhập khẩu K

Trụ sở: Số 9 hẻm 162/4/21 đường N,, phường B, quận L, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Dương Văn G– Chủ tịch Hội đồng quản trị

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Chu Thị T – sinh năm 1961
2. Chị Đinh Thị Lan H– sinh năm 1992

3. Ông Đinh Tiến M– sinh năm 1960

Cùng HKTT và trú tại: số 35 ngõ 399 đường N, phường N, quận L, thành phố Hà Nội

4. Ông Đỗ Toàn T – sinh năm 1984

HKTT: số 05 phố H, phường H, quận H, thành phố Hà Nội

Trú tại: số 12 ngõ L, phường V, quận Đ, thành phố Hà Nội

2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án:

2.1. Các đương sự có quyền khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết lại vụ án dân sự theo quy định tại khoản 1 Điều 218 của Bộ luật tố tụng dân sự.

2.2. Về án phí: Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP A số tiền 26.552.879 đồng (*Hai mươi sáu triệu năm trăm năm mươi hai nghìn tám trăm bảy mươi chín đồng*) tiền tạm ứng án phí Ngân hàng TMCP A đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Long Biên, TP Hà Nội theo Giấy thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 000000753576 ngày 31/10/2023.

3. Đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Phương Huyền

Hướng dẫn sử dụng mẫu số 45-DS:

(1) Ghi tên Tòa án ra quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự; nếu Tòa án ra quyết định là Tòa án nhân dân cấp huyện cần ghi rõ tên tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nào (ví dụ: Tòa án nhân dân huyện Nghi Xuân, tỉnh Thanh Hoá). Nếu Tòa án nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, thì ghi rõ Tòa án nhân dân tỉnh, (thành phố) nào (ví dụ: Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội).

(2) Ô thứ nhất ghi số, ô thứ hai ghi năm ra quyết định (ví dụ: số 02/2017/QĐST-KDTM).

(3) Ghi cụ thể lý do của việc đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thuộc trường hợp nào quy định tại Điều 217 hoặc các điều luật khác của Bộ luật tố tụng dân sự (ví dụ: xét thấy nguyên đơn là cá nhân đã chết mà quyền, nghĩa vụ của họ không được thừa kế quy định tại điểm a khoản 1 Điều 217 của Bộ luật tố tụng dân sự).

(4) Ghi số, ngày tháng năm thụ lý vụ án (ví dụ: số 50/2017/TLST-KDTM).

(5) Ghi quan hệ tranh chấp mà Tòa án giải quyết: Cần xác định tranh chấp mà Tòa án thụ lý giải quyết được quy định tại Điều, khoản nào của Bộ luật tố tụng dân sự, để ghi vào phần trích yếu của bản án (ví dụ: Tranh chấp mà Tòa án thụ lý giải quyết là tranh chấp về quốc tịch Việt Nam giữa cá nhân với cá nhân được quy định tại khoản 1 Điều 26 của Bộ luật tố tụng dân sự thì ghi: “tranh chấp về quốc tịch Việt Nam giữa cá nhân với cá nhân”).

(6), (7) và (8) Nếu nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là cá nhân, thì ghi họ tên và địa chỉ của cá nhân đó; nếu là cơ quan, tổ chức, thì ghi tên, địa chỉ trụ sở của cơ quan, tổ chức đó (ghi theo đơn khởi kiện).

(9) Tùy vào từng trường hợp đình chỉ vụ án cụ thể mà ghi hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án quy định tại Điều 218 của Bộ luật tố tụng dân sự, (kể cả về tiền tạm ứng án phí).

(10) Tùy từng trường hợp cụ thể mà ghi tên cơ quan, tổ chức, cá nhân khởi kiện (nếu có).